NGUYỄN NGỌC BÍCH
NGUYỄN ĐÌNH CUNG

CÔNG TY
vốn, quản lý & tranh chấp
theo luật doanh nghiệp 2005

toàn bộ những gì bạn cần biết
để điều hành công ty từ lúc nó là bé con,
đến khi nó lớn, rồi … bán đi.

Phương Nam Book
NHÀ XUẤT BẢN TRI THỨC

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

NGUYỄN NGỌC BÍCH
NGUYỄN ĐÌNH CUNG

www.fdvnlawfirm.vn
www.diendannghеluat.vn
FDVN LAW FIRM www.fdvn.vn

CÔNG TY
vốn, quản lý & tranh chấp
theo luật doanh nghiệp 2005

Nguyễn Ngọc Bích
Luật sư - Thạc sĩ Luật, Đại học Harvard

Nguyễn Đình Cung
Trưởng Ban Nghiên cứu chính sách kinh tế vĩ mô,
Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương

NHÀ XUẤT BẢN TRI THỨC

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

www.fdvnlawfirm.vn
www.diendannghheluat.vn
FDVN LAW FIRM www.fdvn.vn

LỜI NÓI ĐẦU

Quyển sách quý vị đang cầm trong tay là công việc tiếp nối của một quyển sách, do một trong hai chúng tôi soạn, có tựa là *Công ty cổ phần: Vốn và Quản lý*, xuất bản cuối năm 1999, sau đó được tái bản một lần, và một ấn bản mới ra đời năm 2003. Các quyển sách ấy đáp ứng nhu cầu xuất hiện vào lúc đó.

Quyển sách này cũng có cùng mục đích như ba quyển cũ, nhưng đáp ứng các yêu cầu khác xuất hiện kể từ khi có Luật Doanh Nghiệp ban hành năm 2005. Các yêu cầu mới là: những khái niệm và định chế đã tồn tại ở các nước đã khá lâu mà nay do nhu cầu hội nhập chúng ta bị buộc phải đem vào; việc thực hiện luật công ty kể từ năm 1990 đến nay đã để lại một số thực tiễn mà bây giờ có thể trình bày để độc giả có thông tin áp dụng trong hoàn cảnh của mình; cuối cùng là những sửa đổi của LDN 2005 so với LDN 2000 trong cố gắng thống nhất hóa các loại hình doanh nghiệp.

Cho các mục đích trên, hai chúng tôi viết chung quyển này để trình bày vừa lý thuyết vừa thực tiễn của định chế công ty ở ta, cho đến giữa năm 2008.

Cách trình bày của chúng tôi không thay đổi so với các lần trước. Đó là cố gắng trình bày các khái niệm gốc rễ của từng đề tài; vì "cây công ty" của

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

chúng ta mới có 18 tuổi, muốn cải tiến nó thì không thể lấy ngọn của "cây cổ thụ" của các công ty ở nước ngoài, vốn đã cả trăm tuổi, để ghép ngọn vào cây của ta. Công ty là thành quả của con người, để phát triển nó cần các yếu tố như: tư duy nhất định, luật lệ phù hợp, các phương tiện vật chất thích ứng và - quan trọng nhất - tâm lý phù hợp của tất cả những người có liên quan, cả ở bên ngoài lẫn bên trong công ty. Các yếu tố ấy không cho phép đốt giai đoạn khi bắt chước hay sáng tạo có tính kế thừa mà chỉ có thể rút ngắn thời gian nhờ đi sau nên học hỏi được những thất bại của người trước. Một định chế phức tạp như thế không cho phép ai "đi tắt, đón đầu".

Với mục đích và cách làm trình bày ở trên, quyển sách này có năm phần, đi theo một tuần tự như sau. Thoạt đầu, Phần một, chúng tôi trình bày công ty là gì, nó có những tính chất căn bản nào? Tiếp theo, Phần hai, chúng tôi trả lời câu hỏi: công ty huy động vốn từ đâu, và nền kinh tế đáp ứng các yêu cầu về vốn liếng của nó như thế nào? Sau đó, Phần ba, chúng tôi trình bày các cách quản lý và điều hành của nó, dựa trên luật, có so sánh và nêu lên các khái niệm mới du nhập. Trong Phần bốn, chúng tôi trình bày cách thức mà công ty được quản trị một cách khoa học. Và cuối cùng là ghi lại một số vụ tranh chấp trong các công ty đã diễn ra. Trong khi trình bày, chúng tôi có thêm các thực tiễn thích hợp. Mục đích và khó khăn của mỗi phần được trình bày khi mở đầu.

So với các sách hiện nay cùng chủ đề xuất bản tại Anh, Mỹ thì quyển này không có cách trình bày giống họ. Họ trình bày và sắp xếp các nội dung trên nền tảng của việc chỉ đạo công ty (corporate governance). Như độc giả sẽ biết khi đọc Phần bốn, việc chỉ đạo công ty chỉ có thể thực hiện ở trình độ quản trị hiện đại. Công ty của chúng ta - đa số - chưa lên đến trình độ quản trị theo khoa học, cho nên nếu sắp xếp nội dung của quyển sách này như ở nước ngoài thì chưa phù hợp vì độc giả khó nắm bắt vấn đề được trình bày, lại còn hoang mang, giống như đang còn tập bơi ở hồ tắm sâu một thước thì bị ném ra sông lớn.

Khi trình bày về vốn, quản lý và tranh chấp, chúng tôi chỉ lấy khung cảnh của công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên và công ty cổ phần, vì các loại hình khác không tương đồng về tính chất với hai loại hình trên trong ba chủ đề của quyển sách. Tuy vậy, khi trình bày về thực tiễn của

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

công ty, chúng tôi có đề cập các công ty cổ phần hóa, tức là các công ty đã chuyển đổi loại hình từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần.

Quyển sách chắc chắn sẽ không có hình thức như quý vị đang thấy, nếu không có sự tài trợ của Công ty Luật hợp danh DC; mà nhờ đó chúng tôi đã có thể đề nghị nhà xuất bản Tri Thức và nhà phân phối là Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam định một giá nào đó để sao cho quyển sách đến tay các bạn sinh viên càng nhiều càng tốt.

Quyển sách này chắc chắn cũng không có nội dung như quý vị sẽ đọc nếu không có sự trợ giúp quý báu của các vị đã giúp đỡ chúng tôi trong quá trình soạn thảo và thu thập tài liệu. Hai anh em chúng tôi không thể "tự lực cánh sinh" khi soạn thảo! Cho nên chúng tôi xin được chuyển lời cảm ơn chân thành đến một số đồng nghiệp trẻ - ở Hà Nội, luật sư Đậu Anh Tuấn, thạc sĩ Phan Đức Hiếu; ở TP. Hồ Chí Minh, luật sư Trần Thị Minh Xuân - về sự giúp đỡ mà các anh chị đã dành cho chúng tôi.

Chúng tôi mong muốn được trình bày nhiều nhất lên độc giả như có thể được nhờ hoàn cảnh may mắn của mỗi người khi làm việc và sự học hỏi không ngừng của mình. Tuy nhiên cố gắng và mong muốn là một lẽ, sai sót ắt sẽ có ở đây, lại là một chuyện khác. Chúng tôi xin nhận trách nhiệm và mong độc giả chỉ giáo.

Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, tháng 11 năm 2008

Nguyễn Ngọc Bích
Nguyễn Đình Cung

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

www.fdvnlawfirm.vn
www.diendannghieluat.vn
FDVN LAW FIRM www.fdvn.vn

MỤC LỤC

PHẦN MỘT - THUỘC TÍNH CỦA CÔNG TY 29

CHƯƠNG MỘT 31

SỰ HÌNH THÀNH CỦA CÔNG TY TRONG LỊCH SỬ VÀ THEO THỰC TẾ

I. Sự hình thành công ty trong lịch sử thế giới 31

II. Sự hình thành theo thực tế của một người đầu tư 32

A. Hai loại hình cơ bản cho việc kinh doanh 38

B. Nhu cầu phát triển kinh tế và sự đáp ứng của luật pháp 40

C. Từ hùn hạp đến công ty trách nhiệm hữu hạn 41

D. Sang đến công ty cổ phần 42

E. Trở về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 43

CHƯƠNG HAI 47

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH ĐỊNH CHẾ CÔNG TY Ở NƯỚC TA

I. Giới thiệu 47

II. Xí nghiệp quốc doanh 48

III. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 50

IV. Doanh nghiệp tư nhân trong nước 51

V. Doanh nghiệp nhà nước 58

VI. Luật Doanh nghiệp 2005 59

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

CHƯƠNG BA 65

THUỘC TÍNH

I. Pháp nhân - Đi kiện và bị kiện 67

II. Pháp nhân tách khỏi những người đã lập ra nó 67

III. Tính trách nhiệm hữu hạn 68

A. Nguồn gốc pháp lý

B. Áp dụng trên thực tế về trách nhiệm hữu hạn 72

C. Cổ đông cũng có khi chịu trách nhiệm cá nhân 73

D. Việc chịu trách nhiệm của công ty 75

1. Trách nhiệm của công ty đối với những người khác 75

2. Trách nhiệm của công ty đối với cổ đông 75

IV. Quyền sở hữu, chuyển nhượng được 76

V. Liên tục tồn tại 76

VI. Tập trung việc quản lý 76

VII. Quyền được vay mượn tài sản 77

- Bảng so sánh giữa CTCP và CTTNHH2 81

CHƯƠNG BỐN 93

CÁC VĂN KIỆN PHÁP LÝ CẤU THÀNH CÔNG TY

I. Các loại văn kiện nói chung 93

II. Bản điều lệ công ty 95

CHƯƠNG NĂM 101

ĐẠO ĐỨC KINH DOANH - TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

I. Lý thuyết về đạo đức kinh doanh 102

II. Sự áp dụng thực tế của các công ty nước ngoài 108

A. Tổng quát 108

B. Thực hiện 111

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

III. Vấn đề đạo đức kinh doanh tại Việt Nam 171
A. Đạo đức kinh doanh dành cho doanh nghiệp
B. Đạo đức kinh doanh dành cho doanh nhân 171
C. Vị trí của doanh nghiệp trong xã hội 174
179

PHẦN HAI - VỐN CỦA CÔNG TY 121

CHƯƠNG MỘT 123
CÁC TÍNH CHẤT CỦA VỐN
I. Quan niệm về vốn ở Việt Nam 124
II. Tính chất kinh tế của vốn 126
III. Tính chất pháp lý của vốn 130
A. Quyền lợi của chủ nợ công ty 131
B. Quyền lợi của cổ đông 132
C. Vốn là giải pháp dung hòa 134
D. Mệnh giá 135
E. Các sự biến đổi của mệnh giá 136
IV. Những quy định về vốn trong luật của Việt Nam 139
A. Tăng giảm vốn điều lệ 139
1. Tăng vốn 139
2. Giảm vốn 140
B. Mua lại cổ phiếu (cổ phiếu quỹ), phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, để thưởng hay cho chương trình lựa chọn (option plan) 140
1. Mua lại cổ phiếu - Bán cổ phiếu quỹ 142
2. Chào mua công khai 143
3. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 145
4. Phát hành cổ phiếu thưởng 145

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

5. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty 145
C. Góp vốn và mua cổ phần của nhà đầu tư ở nước ngoài 146
1. Khác biệt giữa đầu tư tài chính và đầu tư dự án 146
2. Luật hiện hành về việc mua cổ phần hay đầu tư tài chính 147

CHƯƠNG HAI 151
PHẦN VỐN GÓP VÀ CỔ PHẦN
I. Phân biệt 151
II. Đặc tính của cổ phần 152
A. Cho người góp vốn quyền lợi và nghĩa vụ 152
B. Quy định áp dụng cho cổ đông sáng lập 154
III. Lợi và hại khi công ty phát hành cổ phiếu 155
IV. Việc trả cổ tức 155
A. Ý nghĩa thực sự của cổ tức 155
B. Các cách trả cổ tức 157
1. Trả cổ tức bằng tiền 157
2. Trả bằng cổ phiếu 159
3. Chẻ giá cổ phiếu hay tách cổ phiếu 159
V. Các sản phẩm phái sinh của cổ phiếu phổ thông 160
A. Quyền mua 160
B. Hợp đồng cho quyền mua 162
C. Quyền mua cổ phiếu trong một hạn dài - Chứng quyền 164
D. Tập tục bán quyền mua cho nhân viên ở công ty (stock option) 165
VI. Việc bán cổ phiếu trên TTCK ở Việt Nam 169

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

CHƯƠNG BA 171

CỔ PHẦN ƯU ĐÃI

I. Thuộc tính chung của cổ phần ưu đãi 171

II. Cổ phần ưu đãi biểu quyết 174

III. Cổ phần ưu đãi cổ tức 179

IV. Cổ phần ưu đãi hoàn lại 183

V. Các loại cổ phần ưu đãi khác 184

A. Ưu đãi chuyển đổi 184

B. Một vài loại dùng tại các nước láng giềng 184

CHƯƠNG BỐN 187

TRÁI PHIẾU

I. Trái phiếu theo luật của Việt Nam 188

A. Các loại trái phiếu 189

B. Hình thức trái phiếu 190

C. Điều kiện phát hành trái phiếu 190

D. Cách thức phát hành trái phiếu 191

II. Thị trường trái phiếu Việt Nam 193

III. Trái phiếu tại Mỹ 195

A. Các loại trái phiếu gọi theo tên 196

B. Đặc điểm của một số trái phiếu 197

1. Trái phiếu ngắn hạn 197

2. Trái phiếu có bảo đảm 197

3. Trái phiếu không bảo đảm 198

4. Trái phiếu chuyển đổi 198

C. Tính chất chung của trái phiếu 200

1. Thứ tự ưu tiên trả nợ của trái phiếu 200

2. Việc thu hồi trái phiếu 200

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

D. Thị trường trái phiếu, đăng ký giao dịch 202
E. Gia tăng sự bảo đảm trả nợ 204
1. Đưa ra các cam kết (covenants) 205
2. Bảo đảm cho trái phiếu (bond insurance) 207
3. Quỹ tích lũy để thanh toán nợ 207
4. Quỹ tiền bất động (sinking fund) 208
F. Chứng khoán hóa (securitization) 208
IV. Tại sao trái phiếu mua đi bán lại được? 212

CHƯƠNG NĂM 217
TÀI TRỢ CÔNG TY
I. Các vấn đề về tài chính trong một công ty 219
A. Vốn - sự quan tâm hàng đầu của doanh nghiệp 219
B. Cơ cấu hay cấu trúc vốn 223
C. Tỷ lệ giữa vốn tự có và nợ vay 224
D. Dùng tiền của những người khác
hay sử dụng đòn bẩy tài chính (financial leverage) 224
E. Việc quản trị tài chính 225
F. Nguyên tắc thiết lập các loại cổ phiếu và trái phiếu 229
II. Các hình thức tài trợ 230
A. Tài trợ ngắn hạn 230
1. Mua chịu - Trả chậm 230
2. Vay ngân hàng theo hình thức tuần hoàn hay
chu chuyển (revolving) 230
3. Vay ngân hàng và thế chấp bằng tiền sẽ thu hay
bằng tài khoản phải thu 231
4. Bao thanh toán hay bán đứt một khoản tiền
sẽ thu (factoring) 231

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

B. Tài trợ dài hạn 232
1. Mua thiết bị máy móc trả chậm 233
2. Thuê tài chính (finance leasing) 233
3. Bán thiết bị rồi thuê lại ngay (sell and lease back) 234
4. Vay định kỳ và dùng tài sản có sẵn để bảo đảm trả nợ 234
5. Vay định kỳ và bảo đảm trả nợ từ tài sản hình thành bằng vốn vay 235
6. Vay chuyển đổi (convertible debt) 236
III. Thị trường tài chính 237
A. Thị trường tiền tệ 237
1. Thị trường tiền tệ 237
2. Thị trường ngoại tệ 239
B. Thị trường tài chính 241
1. Thị trường trái phiếu (bond market) 241
2. Thị trường chứng khoán 243
IV. Các cách tài trợ công ty theo Luật Doanh nghiệp 246
A. Góp vốn 246
1. Đối với công ty TNHH2 246
2. Đối với CTCP 247
3. Vốn ban đầu của CTCP 248
B. Phát hành trái phiếu 249
V. Tập tục góp vốn ở một số nước khác 249

CHƯƠNG SÁU 253
QUỸ ĐẦU TƯ MẠO HIỂM (VENTURE CAPITALISTS - EQUITY FUND)
I. Khung cảnh hoạt động của các Quỹ đầu tư (QĐT) tại Việt Nam 254
A. Thông tin về các quỹ 254

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

B. Việt Nam hấp dẫn các QĐT nước ngoài 257
C. Phương thức hoạt động của các quỹ 259
II. Tính chất chung của các Quỹ đầu tư (QĐT) 262
A. Gốc gác 262
B. Cách đầu tư 264
1. Giai đoạn khởi nghiệp hay gieo hạt giống đầu tư (seed investment) 264
2. Đầu tư mở rộng 264
3. Đầu tư nâng cấp (mezzanie investment) 265
4. Lấy tiền về hay thoát ra (exit) 265
III. Vai trò của QĐT 267
1. Điều QĐT mong đợi 267
2. Điều QĐT đem lại 268
IV. Các diễn tiến trong một vụ đầu tư tại Việt Nam 269
1. Chọn lựa và đàm phán 269
2. Xác định tình trạng tài chính 269
3. Xác định tình trạng pháp lý 270
4. Ký kết hợp đồng và góp vốn 270
5. Thoát ra 270
6. Điều kiện QĐT đặt ra khi đầu tư vào một công ty ở Việt Nam 271

PHẦN BA - QUẢN LÝ CÔNG TY - CƠ CẤU QUYỀN LỰC TRONG CÔNG TY 275

CHƯƠNG MỘT 281

QUẢN LÝ TRONG CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VÀ CÔNG TY CỔ PHẦN

I. Quản lý trong CTTNHH2 282

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

A. Hội đồng thành viên (HĐTV) 283
B. Họp Hội đồng thành viên - Chủ tịch HĐTV 284
C. Giám đốc (GĐ) 286
1. Quyền đề nghị 286
2. Quyền quyết định 286
D. Ban kiểm soát(BKS) 286
II. Quản lý trong CTCP 287
A. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) 287
1. Quyền quyết định 287
2. Thẩm quyền triệu tập họp ĐHĐCĐ 288
B. Hội đồng quản trị (HĐQT) 291
1. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT 291
2. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT 293
3. Chủ tịch HĐQT 293
4. Cuộc họp HĐQT 294
C. Tổng giám đốc công ty 294
1. Quyền kiến nghị lên HĐQT 295
2. Quyền quyết định các vấn đề kinh doanh 295
D. Ban kiểm soát (BKS) 295
1. Thành phần 295
2. Quyền và nhiệm vụ của BKS 296
III. Tham khảo tập tục 297
IV. Sự phân nhiệm giữa chủ tịch HĐQT và TGĐ 299
V. Những ràng buộc đối với người quản lý hay điều hành theo LDN 300
A. Công ty TNHH2 301
1. Góp vốn thiếu 301
2. Không thực hiện đúng nghĩa vụ 301
3. Triệu tập họp HĐTV 301

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

4. Hoàn thành nghĩa vụ của thành viên HĐTV, của GĐ 302
5. Tiêu chuẩn và điều kiện làm GĐ 302
6. Thù lao, tiền lương và thưởng của thành viên HĐTV, GĐ 303
7. Hợp đồng, giao dịch phải được HĐTV chấp thuận 303
B. Công ty cổ phần 304
1. Các việc HĐQT và ban giám đốc bị ràng buộc 304
2. Hội đồng quản trị 305
3. TGĐ công ty 306
4. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên HĐQT, GĐ hoặc TGĐ 307
5. Công khai các lợi ích liên quan 307
6. Nghĩa vụ của người quản lý công ty 308
7. Hợp đồng, giao dịch phải được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận 308
8. Ban kiểm soát 309
VI. Người đại diện theo ủy quyền 311
VII. Những thực tế trong việc quản lý và điều hành công ty ở ta 312
A. Họp ĐHĐCĐ 312
B. Về các cổ đông 313
C. Hội đồng quản trị 319
D. Về BKS 322
E. Giao dịch tư lợi 324
1. Nội dung 324
2. Chưa kiểm soát được các giao dịch của công ty với các bên có liên quan 325
3. Luật pháp ở nước khác 326

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

VIII. Một vài vấn đề khác trong công ty 328
A. Chủ tịch và Tổng giám đốc, ai có quyền cao hơn? 328
B. Người đại diện pháp lý của công ty 329
1. Vai trò của người đại diện pháp lý 330
2. Trách nhiệm của người đại diện pháp lý công ty 330
3. Ràng buộc công ty vào hành động của nó 331
C. Trách nhiệm của người quản lý và điều hành đối với công ty 332
IX. Tham khảo tập tục ở Mỹ 333
A. Bầu dồn 333
B. Chế độ ủy quyền trong công ty 333
C. Vai trò của các loại cổ đông khác nhau trong một công ty có phát hành chứng khoán 338
D. Triệu tập ĐHĐCĐ ở một công ty đã phát hành chứng khoán 339
1. Kết sổ hay khóa sổ 340
2. Người đại diện cho những người ủy quyền 340
3. Nộp hồ sơ ủy quyền lên UBGDCK 341
4. Truy tìm cổ đông vì chứng khoán không có ghi tên chủ sở hữu 341
5. Đếm tờ ủy quyền 342

CHƯƠNG HAI 345
CỔ ĐÔNG VÀ THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY
I. Thành viên trong CTTNHH2 346
A. Quyền lợi 346
B. Nghĩa vụ 347
II. Cổ đông trong CTCP 347
A. Quyền của cổ đông phổ thông 348
B. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông 348

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

III. Cổ đông ít vốn (cổ đông thiểu số) 349
A. Trong CTTNHH2 352
B. Trong CTCP 352
IV. Thực tế về cổ đông tại Việt Nam 353
A. Cổ đông ít vốn (thiểu số) 353
B. Cổ đông nhà nước 354
C. Về các cổ đông nói chung 355
1. Quyền lợi bị vi phạm 355
2. Nghĩa vụ bị vi phạm 356
D. Sổ đăng ký cổ đông 357
V. Chế độ bầu gộp hay bầu dồn theo tỷ lệ vốn sở hữu để cổ đông ít vốn cử thành viên do mình chọn vào HĐQT và BKS 357
A. Bầu dồn ở Mỹ 357
B. Bầu dồn ở ta 360

CHƯƠNG BA 365
CƠ CẤU QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY Ở NHẬT, PHÁP VÀ MỸ
I. Cơ cấu tổ chức và quản lý công ty ở Nhật 367
A. Đặc điểm 367
B. Quyền hạn của HĐQT và vai trò của BGĐ 369
II. Cơ cấu tổ chức và quản lý công ty ở Pháp 370
A. Đặc điểm 370
B. Cơ cấu tổ chức và quản lý của các công ty tư nhân 372
C. Các cổ đông cá nhân 373
III. Cơ cấu tổ chức và quản lý công ty ở Mỹ 373
A. Đặc điểm 373
B. Cổ đông 374
1. Kỳ vọng 374
2. Quyền lực của cổ đông 375

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

C. Hội đồng quản trị 379
1. Quyền được giao 379
2. Trách nhiệm ràng buộc 380
D. Tổng giám đốc 383
1. Quy định theo pháp luật 383
2. Quyền lực thực tế 383

CHƯƠNG BỐN **387**
TẬP TỤC TRÊN THẾ GIỚI VỀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
I. Cấu trúc HĐQT 387
A. Hội đồng gồm toàn những thành viên kiêm nhiệm 389
B. Hội đồng có đa số thành viên kiêm nhiệm 389
C. Hội đồng có đa số thành viên không kiêm nhiệm 390
D. Hội đồng hai tầng 391
II. Phong cách làm việc của HĐQT 392
A. Gật đầu phê chuẩn 392
B. Câu lạc bộ 393
C. Hội đồng có tính cơ cấu 393
D. Hội đồng chuyên nghiệp 393
III. Những hướng dẫn mới nhất về HĐQT ở Mỹ 394
1. Cơ cấu và hoạt động của HĐQT 394
2. Trách nhiệm tổng quát của HĐQT 395
3. Lãnh đạo của HĐQT và của các ủy ban trực thuộc 396
4. Số lượng thành viên HĐQT 397
5. Thời gian dành cho công việc 397
6. Thù lao của thành viên 398
7. Chất lượng thông tin 398
8. Các phiên họp 399

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

www.fdvnlawfirm.vn
www.diendannghheluat.vn
FDVN LAW FIRM www.fdvn.vn

9. Kiểm soát nghị trình 399
10 . Mối tương quan về việc làm và chức năng của thành viên đối với BGĐ 400
IV. Các ủy ban nằm trong HĐQT 400
1. Ủy ban kiểm soát 401
2. Ủy ban ấn định thù lao 403
3. Ủy ban đề cử hay chỉ đạo công ty 404
V. Trách nhiệm và sự bồi thường áp dụng cho thành viên 404
VI. Bổn phận và trách nhiệm pháp lý của thành viên HĐQT 405

CHƯƠNG NĂM 407
QUY CHẾ "CORPORATE GOVERNANCE" - CHỈ ĐẠO CÔNG TY
I. Tổng quát về quy chế 409
II. Nguồn gốc phát sinh - Ý nghĩa ban đầu 410
A. Ý nghĩa 410
B. Sự phát triển của quy chế 414
III. Các điều kiện về môi trường kinh doanh để xây dựng và phát triển quy chế 416
IV. Quy chế của Việt Nam 417
A. Định nghĩa và phạm vi áp dụng 418
B. Nội dung quy chế 418
C. Hướng dẫn cho một số nội dung 419
1. Họp ĐHĐCĐ thường niên, bất thường 419
2. Thành viên của HĐQT và HĐQT 420
3. Thư ký công ty 422
4. Thù lao của HĐQT 423
5. Thành viên BKS và BKS 423

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

6. Ngăn ngừa xung đột lợi ích và giao dịch với các bên có quyền lợi liên quan đến công ty 424
7. Công bố thông tin và minh bạch 426
D. Nhận xét 427
E. Quy định về tập tục tốt nhất của Anh 428
F. Quy chế ở Mỹ 430
1. Đòi hỏi BGĐ công ty phải xác nhận 430
2. Các quy định về nội bộ trong việc chỉ đạo công ty 431
3. Đòi hỏi tiết lộ thông tin 431
4. Quy định về kế toán 431

PHẦN BỐN - QUẢN TRỊ CÔNG TY 433

CHƯƠNG MỘT 435
CÁC TRÌNH ĐỘ QUẢN TRỊ
I. Tổng quát 435
II. Quá trình phát triển 437
III. Trình độ Quản trị doanh nghiệp (QTDN) tại Việt Nam 441

CHƯƠNG HAI 445
SO SÁNH QUẢN TRỊ THUẬN TIỆN VÀ QUẢN TRỊ KHOA HỌC
I. Quản trị theo sự thuận tiện 445
A. Tính chất và quá trình 445
B. Đặc điểm 446
II. Quản trị theo khoa học 448
A. Đặc điểm 448
B. Các yếu tố căn bản 448
1. Kiểm soát tiền bạc 448

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

2. Ấn định các thủ tục 449
3. Ghi vào văn bản 449
III. Khái quát sự khác biệt chính giữa hai cách 450

CHƯƠNG BA 451
THIẾT LẬP QUẢN TRỊ KHOA HỌC
I. Cách thiết lập 452
A. Phân tích công việc và ấn định trách nhiệm cho các ban 453
B. Sắp xếp cơ cấu tổ chức 457
C. Ấn định nhân sự 457
D. Ấn định cơ chế điều hành 459
E. Lập ngân sách 461
F. Tóm tắt bằng hình 463
II. Viết cẩm nang 465
A. Sơ đồ tổ chức 466
B. Mô tả công việc theo chức danh 474
C. Cẩm nang điều hành tiêu chuẩn 478
D. Cẩm nang về chính sách 489
E. Chính sách nhân sự 493
F. Các loại cẩm nang khác 494
G. Mức độ thẩm quyền 496

CHƯƠNG BỐN 499
KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP
I. Ấn định và thực hiện chiến lược 499
II. Kiểm soát nội bộ và kiểm soát độc lập 501
III. Thể thức và công cụ để kiểm soát 503

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

A. Sổ cái (trong kế toán) 504
B. Khi ủy quyền 504
C. Khi phân chia nhiệm vụ 504
D. Việc kiểm soát mỗi loại giao dịch
phải theo các nguyên tắc sau 505
1. Về việc mua hàng/dịch vụ 505
2. Doanh thu 505
3. Tài sản cố định 505
4. Lương và phúc lợi 506
5. Sản xuất và tồn kho 506
6. Ngân quỹ 507

CHƯƠNG NĂM **509**
TẬP ĐOÀN KINH TẾ TƯ NHÂN
I. Khái niệm về tập đoàn 509
II. Điều hành 513

PHẦN NĂM - TRANH CHẤP TRONG CÔNG TY **515**

CHƯƠNG MỘT **517**
NHẬN XÉT VỀ NỘI DUNG CÁC VỤ TRANH CHẤP
I. Tranh chấp về tư cách cổ đông 517
II. Tranh chấp phát sinh từ quyết định của ĐHĐCĐ 518
III. Tranh chấp về quyền được làm giám đốc, người đại diện theo pháp luật 518

CHƯƠNG HAI **521**
MỘT SỐ VỤ ÁN CHỌN LỌC
I. Họp ĐHĐCĐ không đúng trình tự theo quy định của luật 521
Vụ Huỳnh Văn Quảng k. Công ty Cổ phần Từ Liêm

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

II. Mua sắm tài sản trước khi góp đủ vốn 527
Vụ Phan Đình Hiếu k. Nguyễn Quốc Khánh
III. Trả cổ tức 533
Vụ Mai Xuân Hải k. Công ty Thanh Nhàn
IV. Tranh chấp giữa các thành viên công ty 539
Vụ Phạm Thiên Long k. Phạm Quốc Thịnh
V. Hủy bỏ BĐL và việc tăng vốn 547
Vụ Lương Tuấn Hải và ... k. Công ty Nhiếp ảnh Hà Nội
VI. Giá trị của nghị quyết do HĐQT ban hành 570
Công ty United Concord International Ltd. (UCI) k. Công ty Radiant Investment Ltd. (RIL)
VII. Giá trị của phiên họp ĐHĐCĐ và hậu quả của nó 581
Vụ Nguyễn Văn Khảm k. Trần Hải Âu
VIII. Tranh chấp về vốn góp và chia cổ tức trong công ty TNHH2 593
Vụ Hải k. Thành
IX. Tranh chấp về chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn trong công ty TNHH 599
Vụ Vương k. Hùng

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn

Đây là thành quả của sự kết hợp giữa hai tác giả có nghề nghiệp và kinh nghiệm khác nhau nhưng có chung một mối quan tâm về công ty - một định chế còn non trẻ ở ta, mà mỗi bước đi của nó trên con đường trưởng thành thường ít suôn sẻ nhưng nhiều vấp váp, khiến cho giới doanh nghiệp, nhà tư vấn và cơ quan quản lý có khi phải vò đầu, bóp trán.

Trong hoàn cảnh ấy, các tác giả đã kết hợp luật pháp với thực tế để trình bày một cách ngọn nguồn các điểm chính yếu của công ty quy định trong Luật Doanh nghiệp; đồng thời mở rộng sang những lĩnh vực mà doanh nhân quan tâm như điều hành, quản trị và tranh chấp. Khi làm như vậy, các tác giả cũng đề cập các tập tục đã phổ biến trong định chế công ty tại các nước phát triển, nhưng còn xa lạ ở nước ta, cho việc hội nhập kinh tế.

Quyển sách này ra đời với sự giúp đỡ của
CÔNG TY LUẬT HỢP DANH DC

ĐƠN VỊ LIÊN DOANH:

Phuong Nam Book

Công ty TNHH Sách Phương Nam
940 Đường Ba Tháng Hai, P.15, Q.11, TP.HCM
ĐT: (08) 866 3447 - 866 3448; Fax: (84.8) 866 3449

Giá: 100.000Đ

LUẬT SƯ FDVN
web: fdvn.vn - fdvnlawfirm.vn